

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/DS-ST

Ngày: 26/9/2024

“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng,  
Tranh chấp hợp đồng thế chấp”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Chương và ông Đoàn Xuân Toàn.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Hồng Na - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 09 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 05/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và “Tranh chấp hợp đồng thế chấp tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-DS ngày 05/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐST-DS ngày 22/8/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐST-DS ngày 09/9/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V (V1); người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị V1; địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:*

Ông Đỗ Hoàng L, sinh năm: 1976; chức vụ: Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHDN và xử lý nợ pháp lý; địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

*Ông Đỗ Hoàng L ủy quyền lại cho:*

Ông Lê Ngọc Đ, sinh năm: 1999; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ của V1; địa chỉ: Tầng G, số G D, tòa nhà V, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Ông Nguyễn Thành Đ1, sinh năm: 1990; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ của V1; địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Phan Quốc P, sinh năm: 1996; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố H.

Địa chỉ: Số G T, phường N, quận H, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện, tài liệu chứng cứ và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:***

Anh Phan Quốc P có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP V (Sau đây gọi tắt là V1) từ năm 2019, theo Hợp đồng tín dụng số LN1911131864286 ký ngày 04/12/2019. Theo hợp đồng tín dụng thì ngày 04/12/2019, anh Phan Quốc P đã nhận nợ của Ngân hàng V1 số tiền 522,750,000 đồng (Năm trăm hai mươi hai triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng); Thời hạn vay 96 tháng, tính từ ngày tiếp theo của ngày bên Ngân hàng giải ngân vốn vay đầu tiên cho bên vay. Mục đích sử dụng vốn là thanh toán tiền mua xe ô tô mới, nhãn hiệu KIA CERATO; lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 7,9% năm (Lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày). Trong khoảng thời gian 12 tháng kể từ ngày 05/12/2019, Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 03 tháng kể từ ngày giải ngân. Hết thời hạn 03 tháng, Lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng 01 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hằng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 05/03/2020, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày 01/04/2020. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng mức lãi suất cơ sở VND áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 96 tháng được bên Ngân hàng công bố. Mức lãi suất điều chỉnh tối đa là 7,9%/năm.

Sau khoảng thời gian nêu trên, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/1 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hằng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 05/12/2020, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày 01/01/2021. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng mức lãi suất cơ sở VND áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 96 tháng được bên Ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 3,5%/năm.

Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên là: 01 xe ô tô, hiệu KIA CERATO số khung 41A6KC171017, số máy G4FGKH736725, biển kiểm soát 30G-079.59 do phòng C Công an thành phố H cấp ngày 04/12/2019 thuộc quyền sở hữu sử dụng của anh Phan Quốc P.

Tạm tính đến ngày 12/7/2024 anh Phan Quốc P đã trả cho V1 số tiền như sau: Trả gốc: 103,455,002 đồng; Trả lãi: 66,278,788 đồng. Tổng anh P đã trả: 169,733,790 đồng. Quá trình thực hiện Hợp đồng trên, anh Phan Quốc P đã vi

phạm nghĩa vụ trả nợ, không trả gốc từ ngày 19/07/2021 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng.

Tính đến ngày 26/09/2024 anh Phan Quốc P còn nợ Ngân hàng V1 số tiền như sau: Nợ gốc: 419,294,998 đồng; nợ lãi và lãi phạt: 307,401,514 đồng; tổng cộng: 726,696,512 đồng. Nay Ngân hàng V1 yêu cầu Tòa án giải quyết các nội dung sau:

+ Yêu cầu Tòa án buộc anh Phan Quốc P phải thanh toán cho Ngân hàng V1 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng nêu trên, tính đến ngày 26/09/2024 là: 726,696,512 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 419,294,998 đồng; Nợ lãi và phạt: 307,401,514 đồng).

+ Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng cho đến ngày thực tế anh Phan Quốc P thanh toán hết nợ cho V1.

+ Trong trường hợp anh Phan Quốc P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ thì V1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô, hiệu KIA CERATO số khung 41A6KC171017, số máy G4FGKH736725, biển kiểm soát 30G-079.59 do Phòng C Công an thành phố H cấp ngày 04/12/2019 thuộc quyền sở hữu sử dụng của anh Phan Quốc P để xử lý thu hồi nợ cho V1.

Trên cơ sở nguyên đơn cung cấp, Tòa án đã xác minh được tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 30G-079.59 của Phan Quốc P đang bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố H tạm giữ. Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố H đã cung cấp cho Tòa án một số nội dung sau: Cơ quan Điều tra Công an thành phố H đang điều tra vụ án cưỡng đoạt tài sản, xảy ra vào năm 2021, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Phan Quốc P, sinh năm 1996, nơi thường trú: Thôn T, xã T, Đ, Hà Tĩnh 01 xe ô tô có đặc điểm như sau: Loại xe: Ô tô con, nhãn hiệu: KIA, số loại: CERATO, màu sơn: Đen, số khung: RNYBC41A6KC171017, số máy: G4FGKH736725, năm sản xuất: 2019, biển kiểm soát: 30G-079.59, người đứng tên đăng ký quyền sở hữu: Hộ kinh doanh Phan Quốc P, địa chỉ: 3 V, H, Hà Nội; xe đăng ký lần đầu, ngày đăng ký: 04/12/2019. Hiện tại chiếc xe ô tô trên do Cơ quan Cảnh sát điều tra (Phòng PC02) - C1 đang tạm giữ, quản lý tại: kho vật chứng Phòng PC10 – Công an thành phố H.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0108024434 ngày 08/11/2019 của Phòng TCKH thuộc UBND quận H, thành phố Hà Nội thì tên hộ kinh doanh là anh Phan Quốc P và đại diện hộ kinh doanh theo pháp luật là Phan Quốc P.

***Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm và đề nghị:***

\* *Về tố tụng:* Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa

án nhưng vắng mặt tại phiên toà hai lần không có lý do là không chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

\* *Về nội dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 116, Điều 117, Điều 274, Điều 275, Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (V1):

- Buộc anh Phan Quốc P phải trả cho Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền tính đến ngày xét xử (26/9/2024) là: 726,696,512 đồng (*Bảy trăm hai sáu triệu, sáu trăm chín sáu nghìn, năm trăm mười hai đồng*), trong đó nợ gốc 419,294,998 đồng và lãi phát sinh là 307,401,514 đồng.

- Ngân hàng TMCP V (V1) được tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng cho vay cho đến ngày thực tế anh Phan Quốc P thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V (V1).

- Trường hợp anh Phan Quốc P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP V (V1) có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm.

\* *Về án phí*: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*:

[1.1] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp*:

Ngày 04/12/2019 Ngân hàng TMCP V (V1) và anh Phan Quốc P đã ký kết Hợp đồng tín dụng số LN1911131864286. Cùng ngày 04/12/2019 Ngân hàng TMCP V (V1) và anh Phan Quốc P đã ký kết hợp đồng thế chấp ô tô số LN1911131864286 và đã đăng ký biện pháp bảo đảm để bảo đảm cho khoản vay trên. Nay Ngân hàng TMCP V (V1) khởi kiện yêu cầu anh Phan Quốc P thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký kết. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp ở đây là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và tranh chấp hợp đồng thế chấp tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn anh Phan Quốc P có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh cho nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] *Về thời hiệu khởi kiện*:

Ngân hàng TMCP V (V1) khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

*[1.4] Về sự vắng mặt của đương sự:*

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn anh Phan Quốc P vẫn không có mặt để giải quyết vụ án. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 22/8/2024, bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định xét xử nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án phải hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự và ấn định thời gian xét xử vào hồi 07 giờ 00 phút ngày 09/9/2024; tại phiên tòa lần thứ hai ngày 09/9/2024, bị đơn tiếp tục vắng mặt không rõ lý do, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ nhất không rõ lý do nên Tòa án phải hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự và ấn định thời gian xét xử vào hồi 07 giờ 00 phút ngày 26/9/2024. Tại phiên tòa hôm nay ngày 26/9/2024, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Nguyên đơn, người đại diện của nguyên đơn vắng mặt tại tất cả các phiên tòa nhưng người đại diện theo ủy quyền có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn.

*[2] Xét Hợp đồng tín dụng:*

Hợp đồng tín dụng số LN1911131864286 ký ngày 04/12/2019, giữa Ngân hàng TMCP V (V1) và anh Phan Quốc P được ký kết trên cơ sở hai bên đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; nội dung hợp đồng không trái pháp luật, đạo đức xã hội; nội dung và hình thức của hợp đồng tuân thủ các điều kiện theo quy định tại Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 398, Điều 401, Điều 463, Điều 465, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng. Vì vậy Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định hợp đồng tín dụng số LN1911131864286 ký ngày 04/12/2019, giữa Ngân hàng TMCP V (V1) và anh Phan Quốc P có hiệu lực thi hành nên cần áp dụng Điều 275, Điều 280, Điều 357, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc anh Phan Quốc P phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng, tính đến ngày 26/9/2024 là 726,696,512 đồng (*Bảy trăm hai sáu triệu, sáu trăm chín sáu nghìn, năm trăm mười hai đồng*), trong đó nợ gốc 419,294,998 đồng và lãi phát sinh là 307,401,514 đồng.

*[3] Xét Hợp đồng thế chấp tài sản:*

Hợp đồng thế chấp tài sản số LN1911131864286, giữa Ngân hàng TMCP V (V1) và anh Phan Quốc P được ký kết trên cơ sở hai bên đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; các bên tự nguyện, không bị ép buộc; mục đích và nội dung của các hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội; hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên hợp đồng có hiệu lực thi hành, hợp đồng làm phát sinh quyền, nghĩa vụ dân sự của các bên kể từ thời điểm hợp đồng được xác lập và buộc các bên phải thực hiện. Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô, hiệu KIA CERATO số khung 41A6KC171017, số máy G4FGKH736725, BKS 30G-079.59 do phòng C Công an thành phố H cấp ngày 04/12/2019, người đứng tên đăng ký quyền sở hữu là H kinh doanh Phan Quốc P. Tài sản thế chấp đã được đăng ký biện pháp bảo đảm theo quy định tại Điều 298, Điều 299 Bộ luật Dân sự 2015. Trên cơ sở Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0108024434 ngày 08/11/2019 của Phòng TCKH thuộc UBND quận H, thành phố Hà Nội thì tên hộ kinh doanh là anh Phan Quốc P và đại diện hộ kinh doanh theo pháp luật là anh Phan Quốc P nên xác định chiếc xe ô tô nói trên thuộc quyền sở hữu sử dụng của ông Phan Quốc P. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP V về việc xử lý tài sản bảo đảm là xe ô tô, hiệu KIA CERATO số khung 41A6KC171017, số máy G4FGKH736725, Biển kiểm soát 30G-079.59 của anh Phan Quốc P theo Hợp đồng thế chấp tài sản số LN1911131864286 để thu hồi nợ.

[6] *Về án phí*: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 116, Điều 117, Điều 274, Điều 275, Điều 280, Điều 298, Điều 299, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 323, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

**1.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (V1):

- Buộc anh Phan Quốc P phải trả cho Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền tính đến ngày xét xử (26/9/2024) là: 726,696,512 đồng (*Bảy trăm hai sáu triệu, sáu trăm chín sáu nghìn, năm trăm mười hai đồng*), trong đó nợ gốc 419,294,998 đồng và lãi phát sinh là 307,401,514 đồng.

- Ngân hàng TMCP V (V1) được tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng cho vay cho đến ngày thực tế anh Phan Quốc P thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V (V1).

- Trường hợp anh Phan Quốc P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP V (V1) có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô, hiệu KIA CERATO số khung 41A6KC171017, số máy G4FGKH736725, biển kiểm soát 30G-079.59 do phòng C Công an thành phố H cấp ngày 04/12/2019 thuộc quyền sở hữu sử dụng của ông Phan Quốc P để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP V (V1). Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: LN1911131864286 ngày 04/12/2019.

**2.** Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Điều 357 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

**3.** Về án phí: Buộc anh Phan Quốc P phải chịu 33.067.860 đồng (*Ba mươi ba triệu, không trăm sáu bảy nghìn, tám trăm sáu mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) mà Ngân hàng TMCP V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0013301 ngày 02/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

**4.** Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

**5.** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Đương sự;
- Người đại diện;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Quang Nghị**